**TRƯỜNG THPT NGÔ QUYỀN ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI KÌ II**

 **TỔ TOÁN – TIN MÔN TIN HỌC 11**

 **NĂM HỌC:2022-2023**

**PHẦN TRẮC NGHIỆM:**

**Bài: kiểu dữ liệu danh sách**

**Câu 1.** **Chọn phát biểu đúng khi nói về dữ liệu kiểu mảng(List) trong python.**

**A.** Dữ liệu kiểu mảng là tập hợp các phần tử không có thứ tự và mọi phần tử có cùng một kiểu dữ liệu.

**B.** Dữ liệu kiểu mảng là tập hợp các phần tử có thứ tự và mỗi một phần tử trong mảng có thể có các kiểu dữ liệu khác nhau.

**C.** Dữ liệu kiểu mảng là tập hợp các phần tử có thứ tự và mọi phần tử phải có cùng một kiểu dữ liệu.

**D.** Tất cả ý trên đều sai.

**Câu 2.** **Cho khai báo mảng sau:**

A = list(“3456789”)

Để in giá trị phần tử thứ 2 của mảng một chiều A ra màn hình ta viết:

**A.** print(A[2]). **B.** print(A[1]). **C.** print(A[3]). **D.** print(A[0]).

**Câu 3.** **Đối tượng dưới đây thuộc kiểu dữ liệu nào?**

A = [1, 2, ‘3’]

**A.** list. **B.** int. **C.** float. **D.** string.

**Câu 4.** **Danh sách A sẽ như thế nào sau các lệnh sau?**

>>> A = [2, 3, 5, 6]

>>> A. append(4)

>>> del (A[2])

**A.** 2, 3, 4, 5, 6, 4. **B.** 2, 3, 4, 5, 6. **C.** 2, 4, 5, 6. **D.** 2, 3, 6, 4.

**Câu 5.** **Kết quả của chương trình sau là gì?**

A = [2, 3, 5, "python", 6]

A.append(4)

A.append(2)

A.append("x")

del(A[2])

print(len(A))

**A.** 5. **B.** 6. **C.** **7.** **D.** 8.

**Câu 6. Chương trình sau thực hiện công việc gì?**

>>> S = 0

>>> for i in range(len(A)):

if A[i] > 0:

S = S + A[i]

>>> print(S)

**A.** Duyệt từng phần tử trong A. **B.** Tính tổng các phần tử trong A.

**C.** Tính tổng các phần tử không âm trong A. **D.** Tính tổng các phần tử dương trong A.

**Câu 7. Toán tử nào dùng để kiểm tra một giá trị có nằm trong danh sách không?**

**A.** in.  **B.** int. **C.** range. **D.** append.

**Câu 8.** **Lệnh nào sau đây xoá toàn bộ danh sách?**

**A.** clear(). **B.** exit(). **C.** remove(). **D.** del().

**Câu 9.** **Sau khi thực hiện các câu lệnh sau, mảng A như thế nào?**

>>> A = [1, 2, 3, 4, 5]

>>> A. remove(2)

>>> print(A)

**A.** [1, 2, 3, 4]. **B.** [2, 3, 4, 5]. **C.** [1, 2, 4, 5]. **D.**[1, 3, 4, 5].

**Câu 10.** **Kết quả khi thực hiện chương trình sau?**

>>> A = [1, 2, 3, 5]

>>> A.insert(2, 4)

>>> print(A)

**A.** 1, 2, 3, 4. **B.** 1, 2, 4, 3, 5. **C.** 1, 2, 3, 4, 5. **D.** 1, 2, 4, 5.

**Bài:** **kiểu xâu kí tự**

**Câu 1. Trong Python, câu lệnh nào dùng để tính độ dài của xâu s?**

**A.**len(s). **B.** length(s). **C.** s.len(). **D.** s. length().

**Câu 2.** Phát biểu nào sau đây là **sai**?

**A.** Có thể truy cập từng kí tự của xâu thông qua chỉ số. **B.** Chỉ số bắt đầu từ 0.

**C.** Có thể thay đổi từng kí tự của một xâu. **D.** Python không có kiểu dữ liệu kí tự.

**Câu 3.** **Kết quả của chương trình sau là bao nhiêu?**

>>> s = “0123145”

>>> s[0] = ‘8’

>>> print(s[0])

**A.** ‘8’. **B.** ‘0’. **C.**‘1’. **D.** Chương trình bị lỗi.

**Câu 4.** **Kết quả của chương trình sau là bao nhiêu?**

>>> s = “abcdefg”

>>> print(s[2])

**A.** ‘c’. **B.**‘b’. **C.** ‘a’. **D.** ‘d’

**Câu 5.** **Chương trình trên giải quyết bài toán gì?**

s = ""

for i in range(10):

s = s + str(i)

print(s)

**A.** In một chuỗi kí tự từ 0 tới 10. **B.** In một chuỗi kí tự từ 0 tới 9.

**C.** In một chuỗi kí tự từ 1 tới 10. **D.** In một chuỗi kí tự từ 1 đến 9.

**Câu 6.** **Chương trình sau giải quyết bài toán gì?**

n = input("Nhập n")

s = ""

for i in range(n):

if i % 2 == 0:

s. append(i)

print(s)

**A.** In ra một chuỗi các số từ 0 tới n. **B.** Chương trình bị lỗi.

**C.** In ra một chuỗi các số lẻ từ 0 đến n. **D.** In ra một chuỗi các số chẵn từ 0 đến n – 1.

**Câu 7. Chuỗi sau được in ra mấy lần?**

s = "abcdefghi"

for i in range(10):

if i % 4 == 0:

print(s)

**A.** 0. **B.** 1. **C.** 2. **D.** 3.

**Câu 8. Sử dụng lệnh nào để tìm vị trí của một xâu con trong xâu khác không?**

**A.** test(). **B.** in(). **C.** find(). **D.** split().

**Câu 9.** **Phát biểu nào chưa chính xác khi nói về toán tử in?**

**A.** Biểu thức kiểm tra xâu 1 nằm trong xâu 2 là: <xâu 1> in <xâu 2>

**B.** Toán tử in trả về giá trị True nếu xâu 1 nằm trong xâu 2.

**C.** Toán tử in trả về giá trị False nếu xâu 1 không nằm trong xâu 2.

**D.** Toán tử in là toán tử duy nhất giải quyết được bài toán kiểm tra xâu có nằm trong xâu không.

**Câu 10.** **Kết quả của chương trình sau là gì?**

a = "Hello"
b = "world"
c = a + " " + b
print(c)

**A.** hello world. **B.** Hello World. **C.** Hello word**.**  **D.** Helloword.

**Bài:** **Hàm trong python**

**Câu 1.**Chọn phát biểu **sai** trong các phát biểu sau:

**A.** Lệnh print() thực hiện việc in ra màn hình.

**B.** Lệnh input() thực hiện yêu cầu nhập vào một biểu thức, số hay một xâu bất kì.

**C.** Lệnh type() trả lại kiểu dữ liệu của biểu thức trong ngoặc.

**D.** Lệnh str() chuyển đối tượng đã cho thành chuỗi.

**Câu 2.** Số phát biểu **đúng** trong số phát biểu sau:

1) Python cung cấp sẵn nhiều hàm thực hiện những công việc khác nhau cho người dùng tuỳ ý sử dụng.

2) Lệnh float() chuyển đối tượng đã cho thành kiểu số thực.

3) Lệnh int trả về số nguyên từ số hoặc chuỗi biểu thức.

4) Trong python, người dùng chỉ được sử dụng các hàm có sẵn được xây dựng.

5) Người dùng có thể xây dựng thêm một số hàm mới.

**A.** 1. **B.** 2. **C.** 3. **D.** 4.

**Câu 3.** **Kết quả của chương trình sau là:**

def PhepNhan(Number):

return Number \* 10;

print(PhepNhan(5))

**A.** 5. **B.** 10. **C.** Chương trình bị lỗi. **D.** 50.

**Câu 4.** **Kết quả của chương trình sau là:**

def Kieu(Number):

return type(Number);

print(Kieu (5.0))

**A.** 5. **B.** float. **C.** Chương trình bị lỗi. **D.** int.

**Câu 5. Hàm sau có chức năng gì?**

def sum(a, b):

print("sum = " + str(a + b))

**A.** Trả về tổng của hai số a và b được truyền vào. **B.** Trả về hai giá trị a và b.

**C.** Tính tổng hai số a và b. **D.** Tính tổng hai số a và b và hiển thị ra màn hình.

**Câu 6.** **Điền vào (…) để tìm ra số lớn nhất trong 3 số nhập vào:**

def find\_max(a, b, c):

max = a

if (…): max = b

if (…): max = c

return max

**A.** max < b, max < c. **B.** max <= b, max < c.

**C.** max < b, max <= c. **D.** max <= b, max <= c.

**Câu 7.** **Kết quả của chương trình sau:**

def my\_function(x):

return 3 \* x

print(my\_function(3))

print(my\_function(5))

print(my\_function(9))

**A.** 3, 5, 9. **B.** 9, 15, 27. **C.** 9, 5, 27. **D.** Chương trình bị lỗi.

**Tự luận:**

1. Viết chương trình nhập vào một xâu s từ bàn phím. Đưa ra màn hình độ dài xâu đó
2. Viết chương trình nhập vào 2 xâu a và b từ bàn phím. Đưa ra màn hình xâu có độ dài ngắn hơn
3. Nhập vào một xâu từ bàn phím. Đưa ra màn hình xâu thu được bằng cách thay thế tất cả các kí tự ‘ a’ bằng kí tư ‘ b’ có trong xâu.
4. Nhập vào một số nguyên n từ bàn phím. Tính tổng các số chẵn trong phạm vi từ 1 đến n
5. Nhập danh sách a gồm các số nguyên. Tính tổng các phần tử âm có trong danh sách
6. Nhập danh sách a gồm các số nguyên. Tính tổng các phần tử âm có trong danh sách
7. Nhập danh sách a gồm các số nguyên. Tính trung bình cộng các phần tử có trong danh sách.
8. Nhập danh sách a gồm các số nguyên. Tính trung bình cộng các phần tử chẵn có trong danh sách.